

Người

CƠ HO

ở Tây Nguyên Việt Nam

The Cơ Ho
in the Central Highlands
of Việt Nam



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN
VNA PUBLISHING HOUSE

Người

CƠ HO

ở Tây Nguyên Việt Nam

THE CƠ HO IN THE CENTRAL HIGHLANDS OF VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẮN - VNA PUBLISHING HOUSE
HÀ NỘI - 2013

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Dân tộc Cơ Ho cư trú chủ yếu ở tỉnh Lâm Đồng, gồm các nhóm địa phương là Srê Nộp, Cơ Don, Chil, Lát, Tơ Rìng. Nhóm Srê có số dân đông nhất, tập trung ở cao nguyên Di Linh. Tiếng Cơ Ho thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khmer.

Người Cơ Ho sống chủ yếu bằng lúa rẫy và lúa nước. Nhóm Srê làm ruộng nước và định cư từ lâu, còn những nhóm khác sống bằng nương rẫy. Người Cơ Ho biết làm vườn, họ trồng nhiều loại cây ăn quả khác nhau. Nhiều buôn làng sống định cư và chuyên canh cây cà phê, dâu tằm.

Mỗi buôn của người Cơ Ho thường là bà con họ hàng gần xa với nhau. Người con gái đóng vai trò chủ động trong hôn nhân. Hôn nhân một vợ, một chồng bền vững, đôi vợ chồng sống tại nhà vợ.

Người Cơ Ho quan niệm có nhiều vị thần: Ndu là thần tối cao, tiếp đến là thần Mặt Trời, thần Mặt Trăng, thần Núi, thần Sông, thần Đất, thần Lúa... Có nhiều nghi lễ liên quan đến cây lúa như: Lễ đâm trâu, lễ gieo giống, lễ rửa chân trâu... Lễ đâm trâu là một nghi lễ linh đình, thường được tổ chức sau khi thu hoạch xong mùa màng, chuẩn bị vào mùa rẫy mới.

Vốn văn học nghệ thuật dân gian Cơ Ho rất phong phú. Thơ Cơ Ho được gọi là Tam pla, giàu chất trữ tình. Họ có nhiều vũ khúc cổ truyền thường trình diễn trong các dịp hội lễ. Chiêng, trống da nai, khèn bầu, khèn môi, đàn 6 dây, sáo... là những nhạc cụ cổ truyền với âm sắc độc đáo và có cấu tạo mang bản sắc dân tộc. Bên bếp lửa và ché rượu cần, già làng kể cho con cháu nghe nhiều sự tích, truyền thuyết, huyền thoại, giảng giải thơ, ca dao về giống nòi và quê hương.

Để tiếp nối những cuốn sách ảnh về 54 dân tộc Việt Nam, Nhà xuất bản Thông Tấn đã biên soạn và giới thiệu đến bạn đọc cuốn sách ảnh **“Người Cơ Ho ở Tây Nguyên Việt Nam”**. Những hình ảnh và bài viết trong cuốn sách sẽ là minh chứng sinh động, chân thực về nguồn gốc lịch sử, bản sắc văn hoá, phong tục lễ hội của dân tộc Cơ Ho. Hi vọng cuốn sách sẽ cung cấp thông tin, tư liệu bổ ích cho độc giả.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

FOREWORD

The Cơ Ho people reside mainly in Lâm Đồng province, including local groups Srê Nộp, Cơ Don, Chil, Lát and Tơ Ring. The Srê group with the largest population, mostly live in Di Linh Plateau. Cơ Ho language belongs to the Môn-Khmer language group.

The Cơ Ho live mainly on mountain rice and wet rice cultivation. The Srê group have worked in the wet rice fields for many ages, while other groups live on milpa cultivation. The Cơ Ho are gardeners and they grow many different kinds of fruit trees. Many villages have settled and specialized in planting coffee and mulberry crops.

Residents in each Cơ Ho village are usually relatives. The girls play an active role in marriage. With a wife and a husband, their marriage is sustainable, and the couple lives in the wife's house.

The Cơ Ho believe there are many gods: Nđu is the supreme god, followed by the Sun God, the Moon God, the Mountain God, the River God, the God of Earth, and the Rice God. There are many rituals associated with rice crops such as a buffalo sacrifice ceremony, a ceremony to sow seeds, and a ceremony for cleaning buffalo feet. The buffalo sacrifice is a lavish ceremony, usually held after the harvest of crops when people prepare for a new farming season.

The Cơ Ho's folklore and arts are very rich. Their poetry, called Tam pla are rich with lyricism. They have many traditional dances usually performed during festivals. Gongs, deer skin drums, gourd pan-pipes, lip pan-pipes, six-string guitars and flutes are the traditional musical instruments with unique timbre and design of ethnic identity. Sitting beside the fire and wine jars, village elders tell children of legends, myths, and explain poetry and folk songs about their race and homeland.

To follow the pictorial books about the 54 ethnic groups of Việt Nam, the Vietnam News Agency Publishing House introduces to readers the pictorial book **"The Cơ Ho in the Central Highlands of Việt Nam"**. The pictures and stories in the book are a vivid and true demonstration of the historical origin, cultural identity, customs and festivals of the Cơ Ho. We hope the book will provide useful information and materials for our readers.

We sincerely recommend you to read the book!

VNA PUBLISHING HOUSE



Dân tộc Cơ Ho là cư dân cư trú ở phía nam Tây Nguyên. Cơ Ho là tên đồng bào tự gọi, trong đó phân ra các nhóm địa phương như: Srê Nộp, Cơ Don, Chil, Lát, Tơ Rìng. Tiếng nói người Cơ Ho thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Khơ mer.

Theo số liệu điều tra dân số năm 2004 thì dân tộc Cơ Ho có khoảng hơn 145 ngàn người, cư trú chủ yếu ở tỉnh Lâm Đồng, ngoại vi thành phố Đà Lạt, Ninh Thuận, Bình Thuận.

Kết quả của một vài cuộc khai quật khảo cổ học trên địa bàn người Cơ Ho, chủ yếu liên quan đến những thế kỷ cách đây chưa xa và những di vật tìm thấy trong các khu di chỉ đã chứng tỏ mối quan hệ giao lưu - tiếp xúc giữa chủ nhân của họ với các cư dân từ các miền đất khác nhau trên lãnh thổ Việt Nam cũng như Trung Quốc (sự có mặt của linga, của những lá vàng có khắc hình các biến thể của Siva, của đồ gốm Chăm, Đại Việt, Trung Quốc...).

Dựa vào những mô-típ huyền thoại và những nét tương đồng trong văn hoá truyền thống của dân cư Cơ Ho với các tộc người bản địa khác trong khu vực Đông Nam Á, có thể giả thiết rằng; tộc người Cơ Ho nằm trong khối cộng đồng Môn - Khơmer vốn có chung một cội nguồn văn hoá đã thiên di từ vùng duyên hải Đông Nam Trung Quốc - địa bàn sinh tụ của cả khối này, đến khu vực miền Nam bán đảo Đông Dương, bao gồm cả vùng cao nguyên Trung Bộ Việt Nam, từ thời đồ đá, tất cả những điều này đã diễn ra cách ngày nay hàng vạn năm. Sau đó, do sức ép "dồn toa" của tổ tiên người Hán, tổ tiên những cư dân nói tiếng Malayo-Polinedi (Chăm, Ê Đê, Gia Rai, Raglai, Chu Ru) lại "đổ bộ" vào khu vực này và chia cắt khối cư dân Môn Khơmer có mặt từ trước thành hai bộ

The Cơ Ho people are residents living in southern part of Tây Nguyên (the Central Highlands). Cơ Ho is the name that they call themselves. Their local groups include Srê Nộp, Cơ Don, Chil, Lát, and Tơ Ring. Their language belongs to the Môn - Khmer language group.

According to the 2004 census, there are more than 145,000 Cơ Ho people. Their residence areas are mostly in Lâm Đồng province, Đà Lạt city's outskirts, Ninh Thuận and Bình Thuận provinces.

The results of several archaeological excavations in the Cơ Ho area, primarily related to recent centuries and the artifacts found have proved the exchanges and relations between them and residents from various regions in the territory of Vietnam as well as China (the presence of the linga, the gold leaves carved with variations of God Siva, Chăm pottery, Đại Việt, and China).

Based on the legendary motifs and similarities in culture and tradition of Cơ Ho residents with other indigenous peoples in Southeast Asia, it can be assumed that the Cơ Ho belong to a community of Môn - Khmer that shared a common cultural origin and moved from the southeast coast of China - the residence area of this entire community, to the Southern region of Indochina, including the highlands in Central Vietnam, from the Stone Age thousands of years ago. Then, the Chinese and residents speaking the Malayo - Polynesian language (Chăm, Ê Đê, Gia Rai, Raglai and Chu Ru) entered the region and divided the Môn - Khmer inhabitants who lived there into two parts - the North and the South Tây Nguyên, of which the ancestors of the Cơ Ho belonged to the



phận - Bắc và Nam Tây Nguyên, trong đó, tổ tiên của những người Cơ Ho thuộc khối Nam Tây Nguyên.

Cũng như nguồn gốc các dân tộc Tây Nguyên, nguồn gốc của dân tộc Cơ Ho có quan hệ mật thiết đến quá trình xuất hiện của con người tiền sử ở Việt Nam. Trên đại thể, người Cơ Ho thuộc chủng Anghônêdiên, loại hình nhân chủng hình thành do kết quả của quá trình hoà huyết giữa hai chủng Ôxtralôit và Mônggôlôit phương Nam cách ngày nay khoảng một vạn năm, phân bố trên hầu khắp địa bàn Nam Việt Nam, bao gồm ven biển Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Những đặc điểm hình thái học cho thấy, ở người Cơ Ho, dấu ấn Ôxtralôit (da đen, tóc quăn, sống mũi cao, tầm vóc thấp...) dường như trội hơn dấu ấn Mônggôlôit (da vàng, tóc thẳng, sống mũi thấp, gò má cao...). Cho đến ngày nay, mặc dù đã rất cố gắng, giới khoa học vẫn chưa có cứ liệu đầy đủ và tin cậy giúp cho việc dựng lại thời kỳ tiền sử của người Cơ Ho. Có tài liệu cho rằng người Cơ Ho là đồng chủ nhân văn hóa Sa Huỳnh, bộ phận phía Nam của văn hoá Đông Sơn, tồn tại cách ngày nay trên dưới 2.500 năm. Điều có thể khẳng định là, cho đến khi vương quốc Chăm-pa của người Chăm được thành lập (thế kỷ I-II), địa bàn cư trú của người Cơ Ho về cơ bản không khác mấy so với ngày nay. Cũng có nghĩa, người Cơ Ho là một trong những cư dân bản địa lâu đời của mảnh đất Nam Tây Nguyên. Trong suốt thiên niên kỷ đầu thuộc công nguyên lịch sử của người Cơ Ho hầu như ít biến động. Cuộc sống diễn ra khép kín và thanh bình với các hoạt động kinh tế, xã hội, văn hóa truyền thống như làm nương rẫy, chăn nuôi, đan lát, dệt vải, săn bắn, hái lượm, duy trì luật cộng đồng, tổ chức lễ hội cầu mùa.

latter bloc.

Like the origin of Highlands peoples, the origin of the Cơ Ho closely ties to the appearance of prehistoric humans in Vietnam. In general, the Cơ Ho belong to Indonesien genus, formed as the result of the hybridization process between the two strains of Australoid and the Southern Mongoloid about 10,000 years ago. They scattered throughout most of South Vietnam, including the Southern Central coast, Central Highlands and Southeastern region. The morphological characteristics showed that for the Cơ Ho, the Australoid marks (such as black skin, curly hair, high nose and short stature) seems to exceed the Mongoloid marks (yellow skin, straight hair, low nose and high cheek). Although scientists have tried very hard, they still do not have sufficient and reliable evidence that helps the reconstruction of the Cơ Ho's prehistoric era. There are some records that the Cơ Ho were part of Sa Huỳnh culture (the southern part of the Đông Sơn culture, which existed around 2,500 years ago). This can be confirmed: until the time the Chămpa kingdom of the Chăm people was established (centuries I-II), the residence area of the Cơ Ho was not much different than it is today. It also means the Cơ Ho are one of the long-standing native residents of the Southern part of the Central Highlands. During the first millennium AD, the history of the Cơ Ho hardly changed. Their lives were close and peaceful with economic, social and traditional cultural activities such as cultivation, animal husbandry, knitting, cloth weaving, hunting, gathering and maintaining community law, and organizing festivals for bumper crops.

**BẢN ĐỒ VÙNG CƯ TRÚ
CỦA NGƯỜI CƠ HO**

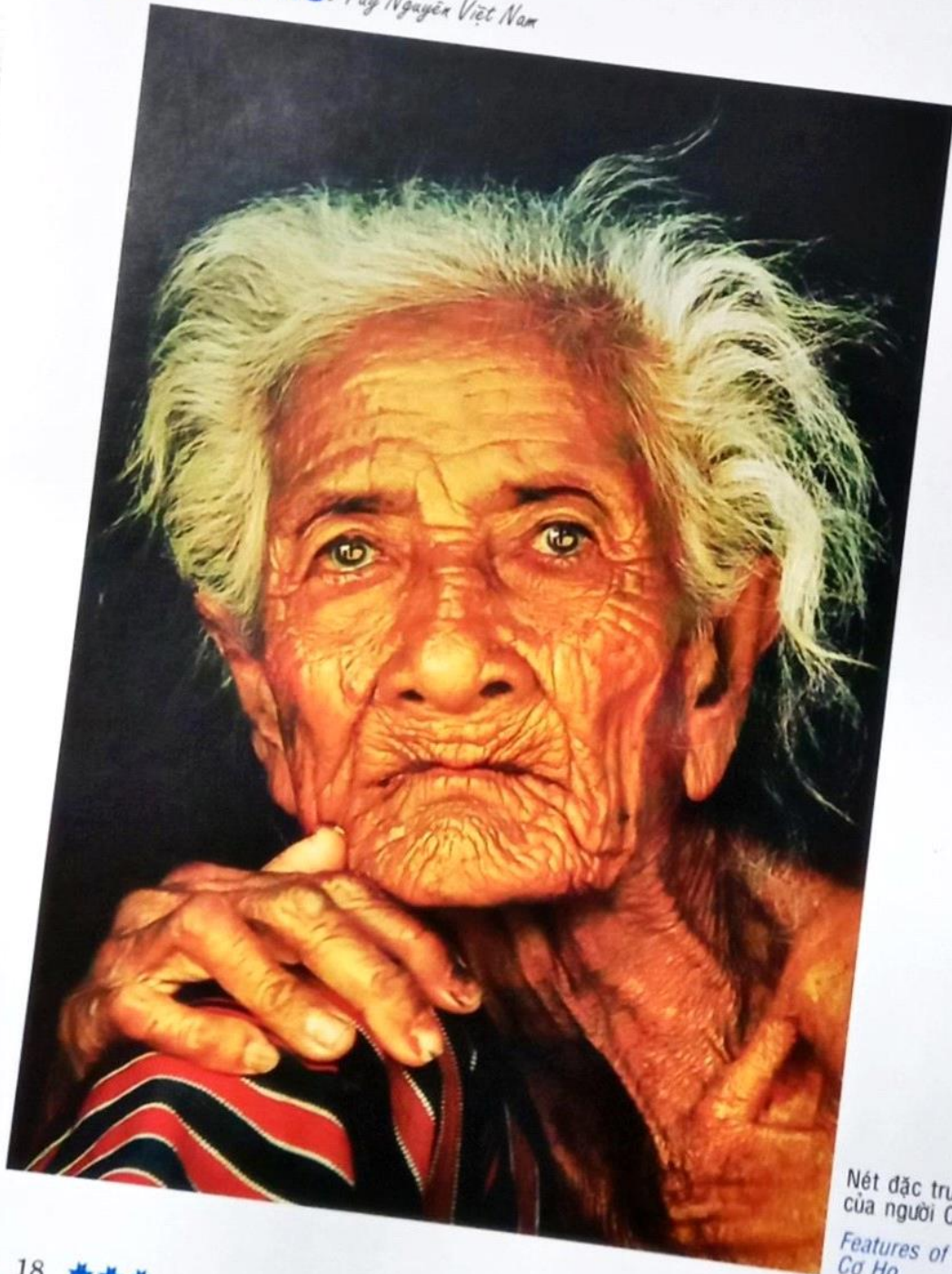
Map of the Cơ Ho's
residential areas



Tộc người Cơ Ho cư trú

Residential areas of the Cơ Ho





Nét đặc trưng
của người Cơ Ho
Features of the
Cơ Ho

THE CÔ HO IN THE CENTRAL HIGHLANDS OF VIỆT NAM

Đồng bào thường sinh sống ở những nơi
có suối, sông để tiện sinh hoạt

The Cô Ho often live in areas that have
streams and rivers to facilitate daily activities

MỤC LỤC CONTENTS

Lời Nhà xuất bản	6
FOREWORD	
Nguồn gốc & phân bố dân cư	9
ORIGIN AND POPULATION DISTRIBUTION	
Bản làng, nhà ở	21
THE VILLAGES AND HOUSING	
Nguồn sống	43
MEANS OF SUBSISTENCE	
Y phục, trang sức	79
CLOTHES, JEWELRY	
Phong tục, lễ hội	105
CUSTOMS, FESTIVALS	
Lời cảm ơn	166
ACKNOWLEDGEMENT	

TÁC GIẢ ẢNH

Photos by

Phạm Bình

Ngọc Tuấn

Lý Hoàng Long

Ngọc Thanh

Trương Vững

Tam Mỹ

Phạm Minh Tân

Ngọc Lân

Nguyễn Văn Thương

Thành Chiến

Sỹ Huỳnh

Tư liệu Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng
& các tác giả khác